*Tuần 1:* **HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐỀ:**

**TRƯỜNG CỦA EM, LỚP CỦA EM**

**I. Mục** **tiêu:** Sau các hoạt động, HS có khả năng:

- Để tâm quan sát khung cảnh của trường, lớp mình.

- Nhớ được một số nơi quan trọng trong trường như phòng đa năng, phòng y tế, thư viện, nhà bếp, nhà vệ sinh, …;

- Nhớ được tên lớp, tên cô giáo và vị trí lớp mình.

**II. Chuẩn bị:**

- Giáo viên: Qủa chuông, thẻ từ ghi tên lớp, trường, bóng gai, vòng tay nhắc việc, tờ bìa thu hoạch, túi to bằng vải (màu đen).

- Học sinh:SGK

**III. Các hoạt động:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Hoạt động của giáo viên | Hoạt động của học sinh | |
| ***1. Khởi động: Làm quen với các “Trợ lí” của HĐTN***  - GV đưa túi vải (bên tròn có quả chuông, bóng gai, thẻ từ, vòng tay, tờ bìa thu hoạch) , giới thiệu: Đây là túi trải nghiệm, Thử xem chúng ta có những “trợ lí” đắc lực nào trong HĐTN lớp 1 nhé. | - Hs lắng nghe và quan sát. | |
| - Gv hướng dẫn cách sử dụng của các đồ vật:  + Bóng gai: khi bắt được bóng, nói từ khóa thật ngắn gọn và thật nhanh rồi tung lại cho GV.  + Thẻ từ là trợ lí lưu giữ những từ khóa quan trọng.  + Tờ bìa thu hoạch giúp hs thực hiện nhiệm vụ được giao về nhà, khi cần vẽ hoặc ghi lại điều gì.  + Vòng tay nhắc việc: khi đeo vòng tay vào sẽ phải nhớ những việc đã tự hứa với bản thân sẽ làm ở nhà.  + Quả chuông: dùng đề nhắc rằng thời gian sắp hết. | - Hs quan sát các đồ vật và ghi nhớ. | |
| ***2. Khám phá chủ đề:***  **Hoạt động 1: “ Kể về lễ khai giảng của trường em”**  Mục tiêu: HS hiểu việc tham gia một hoạt động, một sự việc cần sử dụng tất cả các giác quan, từ đó có nhiều cảm xúc, suy nghĩ mới. | | |
| - Gv đặt câu hỏi và dùng bóng gai tung cho 5 học sinh để nhận câu trả lời.  + lưu ý hs: chỉ nói lên sự vật bằng từ khóa ngắn gọn, mỗi ngườinói một sự vật, hiện tượng  - Gv tung bóng gai và nêu lần lượt nêu các câu hỏi:  - Em nhìn thấy những gì ở lễ khai giảng?  - Em nghe thấy những âm thanh gì ở lễ khai giảng?  - Em thấy thế nào? Vui? Buồn? Lo lắng? Dễ chịu? Sợ hãi?  **Kết luận:** Khi dự lễ khai giảng, em cần quan sát, lắng nghe để có những cảm xúc của riêng mình. | | - Hs lắng nghe.  - Hs nhận được bóng gai trả lời. |
| **Hoạt động 2: Tham quan ngôi trường của em.**  Mục tiêu: Khuyến khích hs quan sát, ghi nhớ được vị trí các nơi quan trọng trong trường. | | |
| - Gv đưa hs đi theo tổ xuống sân trường, dùng quả chuông để tập hợp cả lớp.  - Gv giao nhiệm vụ cho hs: quan sát kĩ mọi sự vật, ghi nhớ kĩ vị trí các địa điểm GV giới thiệu.  - GV cho hs nhìn xung quan sân trường sau dó các tổ tập hợp thành nhóm. GV tung bóng gai cho thành viên trong tổ (mỗi tổ 2 lượt), hỏi:  - Em nhìn thấy những gì?  - GV đề nghị HS quan sát để xác định vị trí của lớp mình  + Lớp mình nằm ở dãy nhà nài, góc nào, có kí hiệu biển lớp là gì?  - Giáo viên đưa học sinh đi một vòng dưới sân trường giới thiệu cho cả lớp một số địa điểm quan trọng cần nhớ như: thư viện, nhà vệ sinh, vườn trường phòng y tế, phòng đa năng,…  **Kết luận:** Gv cùng HS nhắc lại các địa điểm đã được giời thiệu. | | - HS xếp hàng đi theo sự hướng dẫn của GV  - Hs quan sát  - Hs quan sát.  - 6-8 hs trả lời.  - 3-4 hs trả lời.  - HS nhắc lại |
| **3. Mở rộng và tổng kết chủ đề: Nhận biết về lớp em**  Mục tiêu: Nhớ được vị trí lớp và các địa điểm quan trọng trong trường. Có cảm xúc tự hào về không gian học tập mới của mình. | | |
| - GV hỏi:  Lớp mình là lớp?  Lớp mình ở dãy nhà nào, có mấy tầng?  Lớp mình có bao nhiêu bạn nữ, bao nhiêu bạn nam?  Lớp mình có vui không?  - GV đưa thẻ từ tên trường, tên lớp và đọc to để học sinh đọc theo:  + Trường của mình tên là…  + Lớp mình là lớp…  **Kết luận:** Gv cùng Hs hát lại bài hát, bày tỏ sự tự hào về tập thể lớp, về trường mình. | | - HS trả lời :  Lớp mình là lớp1B  Chỉ có 1 tầng, dãy nhà cấp 4  16 bạn nữ, 14 bạn nam  Tất cả 30!  Lớp mình vui thật là vui!  - Cả lớp hát lại bài hát.  - HS quan sát  - HS đọc tên trường, tên lớp mình |
| **4. Cam kết hành động**  - GV yêu cầu HS về nhà kể cho người thân và bố mẹ về trường mình, lớp mình. | | - HS lắng nghe |
| **5. Hoạt động nối tiếp:**  - Nhận xét giờ học.  - Dặn dò: HS ghi nhớ vị trí quan trọng trong nhà trường và vị trí lớp học của mình. | | - HS lắng nghe |

**SINH HOẠT LỚP**

**I. Mục tiêu:**

**\*** Sơ kết tuần:

**-** HS thấy đ­­­­­ược ư­­­u, khuyết điểm của tuần 1. Từ đó đề ra hư­­­­­ớng phấn đấu, hoàn thành nhiệm vụ của tuần 2.

- Rèn thói quen nền nếp theo quy định

- GD HS yêu trường, yêu lớp

\* Hoạt động trải nghiệm:

- HS có thêm hiểu biết mới về ngôi trường của mình.

**II.Chuẩn bị:**

- Giáo viên: màu vẽ, giấy A4

- Học sinh: SGK

**III. Các hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| Hoạt động của giáo viên | Hoạt động của học sinh |
| **1. Sơ kết tuần**  \* Sơ kết tuần 1  -Từng tổ báo cáo  - Lớp trưởng tập hợp ý kiến tình hình hoạt động của tổ, lớp trong tuần vừa qua.  - GV nhận xét chung. | - Tổ trưởng báo cáo tình hình tổ mình theo các nội dung sau: Rèn luyện đạo đức; học tập; nền nếp; TD, HĐTN.  - HS lắng nghe |
| \* Phương hướng tuần 2.  - Tiếp tục ổn định, duy trì nền nếp quy định.  - Tiếp tục thực hiện tốt các nội quy của nhà trường đề ra.  - Tích cực học tập, rèn luyện.  - Tiếp tục duy trì các hoạt động: thể dục, vệ sinh tr­­ường, lớp xanh, sạch, đẹp và cả ý thức nói lời hay, làm việc tốt .... | - HS nghe, bổ sung ý kiến  - HS lắng nghe. |
| **2. Hoạt động trải nghiệm.**  **a) Chia sẻ cảm xúc cá nhân sau trải nghiệm lần trước.**  - Gv yêu cầu: Em hãy chia sẻ với các bạn: con đã kể cho bố mẹ, người thân về trường, lớp mình như thế nào?  - Yêu cầu Hs chia sẻ trước lớp.  - GV nhận xét, tuyên dương. | - Hs chia sẻ với bạn bên cạnh.  - Chia sẻ trước lớp.  - HS lắng nghe. |
| **b) Hoạt động nhóm:**  **"Ngắm lại và vẽ sân trường em"**  - Gv mời hs ra sân trường, chạy một vòng và quan sát kĩ sân trường mình.  - GV hỏi HS:  - Em nhìn thấy những sự vật gì ở sân trường? Em có cảm nhận được những âm thanh, mùi thơm gì ?  - Gv đưa hs trở lại lớp, phát mỗi hs một tờ giấy A4, bút màu. Yêu cầu hs vẽ bất kì điều gì mình nhớ được về trường mình.  (Hình thức: sơ đồ hoặc một chi tiết trên sân trường, không cần phải là một bức tranh trọn vẹn)  **Kết luận:** Ngắm, quan sát, lắng nghe… không gian sân trường, con sẽ có được nhiều cảm xúc, yêu quý trường hơn. Như vậy chính là con đang trải nghiệm cuộc sống. | - 4-6 hs nêu ý kiến.  - Hs nhận giấy, bút màu và bắt đầu vẽ.  - HS lắng nghe |
| **3. Tổng kết và vĩ thanh:**  - Dặn dò: về nhà hoàn thiện và tô màu bức tranh vừa vẽ. | - Hs lắng nghe |

*Tuần 2:* **HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐỀ**

**KẾT BẠN KHÔNG KHÓ**

**I. Mục** **tiêu:**

- Học sinh hiểu rằng mỗi người có đặc điểm khác nhau nhưng hoàn toàn có thể có điểm chung và đều có thể trở thành bạn bè.

- Học sinh mạnh dạn làm quen và tỏ ra thân thiện với các bạn mới, Phát triển kỹ năng giao tiếp.

**II.Chuẩn bị:**

- Giáo viên: Bóng gai, quả chuông, sticker phần thưởng, thẻ từ ghi THÂN THIỆN.

- Học sinh:SGK

**III. Các hoạt động:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Hoạt động của giáo viên | Hoạt động của học sinh | |
| ***1. Khởi độn: TC*  “ Chào bạn!”**  - Giáo viên chào học sinh xong hỏi: Các em đã thuộc hết tên nhau chưa?  - Đề nghị học sinh tham gia trò chơi để kiểm tra xem mình đã nhớ tên các bạn trong lớp chưa. GV chỉ tay vào bất kỳ học sinh nào,  hS đó phải quay đầu sang phải, Chào và gọi tên bạn ngồi bên phải mình: Ví dụ: “ Chào bạn An!”, sau đó quay đầu bên trái, chào và gọi tên bạn ngồi bên trái mình. ( Yêu cầu: phản ứng thật nhanh và cố gắng không nhầm)  - Giáo viên đề nghị học sinh chào nhau theo từng cặp đôi.  - Giáo viên khen ngợi học sinh đã nhớ được tên các bạn trong một thời gian ngắn. | - Hs trả lời.  - Hs chơi trò chơi.  VD: HS1:chào bạn Lan, chào bạn Hà.  - Hs thực hiện.  - Hs nghe. | |
| ***2. Khám phá chủ đề:*** Câu chuyện về ngôi nhà chung trong rừng.  Mục tiêu: Học sinh hiểu ai cũng có ngại ngần của riêng mình, muốn kết bạn được, cả hai bên đều phải mở lòng sẵn sàng thể hiện sự thân thiện của mình. | | |
| - Gv giới thiệu câu chuyện “Ngôi nhà trong khu rừng”.  - Gv treo tranh và hỏi:  + Tranh 1 vẽ những con vật gì?  + Tranh 2 vẽ các con vật đang làm gì?  + Tranh 3 vẽ các con vật đang ở đâu?  + Tranh 4 có thêm nhân vật nào? Nhà của gấu có còn nữa không?  - Bây giờ chúng mình cùng hóa thân vào những con vật trong câu chuyện “Ngôi nhà trong khu rừng”.  - Gv cho hs phân vai câu chuyện:  - Gv mời 7 bạn lên thể hiện hình ảnh ngôi nhà và 1 hs làm nhân vật gấu xám ngồi trong nhà. 1hs là thỏ, 1 hs là nhím, 1 hs là gà trống, 1 hs là chuôt, 1 hs là mèo, 1hs là voi.  - Gv kể câu chuyện tương tác với hs, gv kể đến đâu, hs thực hiện đến đấy.  + Ngày xưa, có 1 bác gấu xám sống trong 1 ngôi nhà gỗ rất xinh xắn trong rừng (các hs được chỉ định đóng vai ngôi nhà đứng nắm tay nhau bao quanh gấu, gương mặt vui vẻ, phấn khởi). Một hôm, bác gấu đang uống trà với mật ong thì nghe tiếng gõ cửa ( gv kể đến đâu, hs diễn đến đó bằng động tác cơ thể).  - Gv ra hiệu.  - Hs thực hiện tương tự với các con vật tiếp theo: VD: nếu là nhím, cho xem kim, nếu là chuột cho xem đuôi, nếu là gà trống cho xem mào,… cho đến khi nếu là voi, cho xem vòi.  - Khi voi bước vào, thân hình khổng lồ của voi làm mái nhà, hàng rào bật tung… Ngôi nhà gỗ bị sụp đổ.  \* Câu hỏi thảo luận: Các bạn nhỏ trong ngôi nhà ấy sẽ nói gì?  - Gv dẫn chuyện: và thế là các bạn nhỏ trong rừng tỏa đi tìm vật liệu để xây dựng lại ngôi nhà to hơn. Voi thì kéo gỗ, nhím đi nhặt lá và khâu lá bằng kim của mình để làm rèm, thỏ nhặt đá sỏi, mỗi người 1 việc. cuối cùng ngôi nhà lớn đã thành.  - Gv đề nghị cả lớp đứng dậy nắm tay nhau thành 1 ngôi nhà lớn, các bạn ở bên trong nhảy múa theo 1 bài hát vui nhộn “ Chào người bạn mới đến”.  - Gv kết luận: Gv kết luận: mỗi loài vật hay mỗi con người đều có nét độc đáo, đáng yêu. Khi chúng ta mạnh dạn thể hiện nét đáng yêu của mình, chia sẻ những gì mình biết, cởi mở, vui vẻ với mọi người, đó chính là sự thân thiện với mọi người.  - Gv đưa ra thẻ từ THÂN THIỆN. | | + Vẽ gấu, gà trống, thỏ, nhím, chuột.  + Vẽ các con vật đang trò truyện cùng nhau.  + Vẽ các con vật đang ở trong nhà gấu.  + Thêm voi, nhà gấu không còn nữa.  - Hs nhận vai  - Cả lớp cùng nói: cốc, cốc, cốc.  + Gấu: Ai gọi đó?  + Hs đội mũ thỏ: Tôi là thỏ.  + Gấu: Nếu là thỏ, cho xem tai.  + Thỏ: Vẫy vẫy tai.  + Gấu: vui vẻ, xin mời vào.  + Thỏ chui vào nhà, đứng trong vòng tay các bạn.  - HS 1: mắng voi, khó chịu với voi.  - HS2: cùng nhau xây lại ngôi nhà gỗ to hơn để đủ cho tất cả.  - Hs thực hiện.  - HS nghe. |
| **3. Mở rộng và tổng kết chủ đề:** Làm thế nào để kết bạn?  Mục tiêu: Học sinh biết cách thể hiện sự thân thiện và tìm thấy sự thân thiện ở người bạn mới. | | |
| - Gv yêu cầu làm việc theo cặp đôi 2 phút cùng chào nhau, giới thiệu và trò chuyện để tìm ra những điều giống và khác nhau.  - VD: sở thích, món ăn yêu thích, màu sắc yêu thích…  - GV gọi 1 số cặp lên hỏi đáp.  - Gv kết luận: Khi trò chuyện với bạn mới hãy chủ động chào và tự giới thiệu mình. Ngoài ra việc quan sát, tìm hiểu những gì giống và khác nhau cùng tạo ra sự thân thiện.  - Gv viết thẻ từ THÂN THIỆN.  4. **Cam kết hành động**.  - Gv yêu cầu HS về nhà kể cho bố mẹ, ông bà nghe về người bạn ngồi cạnh mình.  **5. Hoạt động nối tiếp:**  - Nhận xét giờ học.  - Dặn dò: | | - Hs hoạt động nhóm đôi.  - VD: Hs 1: chào bạn, mình là An  Hs 2: chào bạn, mình là Vân.  Hs 1: Sở thích của bạn là gì?  Hs 2: mình thích múa hát.  Hs 1: Thế thì mình giống (không giống) nhau rồi!  - HS thực hiện theo cặp về sự giống nhau, khác nhau vừa phát hiện ra.  - HS nghe.  - Hs thực hiện.  - HS lắng nghe |

**SINH HOẠT LỚP**

**I. Mục tiêu:**

**\*** Sơ kết tuần:

- HS thấy đ­­­­­ược ư­­­u, khuyết điểm của tuần 2. Từ đó đề ra hư­­­­­ớng phấn đấu, hoàn thành nhiệm vụ của tuần 3.

- Rèn thói quen nền nếp theo quy định

- GD HS yêu trường, yêu lớp, giúp đỡ bạn bè.

\* Hoạt động trải nghiệm:

- Học sinh chia sẻ về người bạn của mình sau khi đã quan sát bạn một thời gian.

- Tạo cảm xúc tích cực, vui vẻ giữa các thành viên trong lớp.

**II. Chuẩn bị**

- GV: Các tấm bìa màu sắc.

- Học sinh: SGK

**III. Các hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| Hỗ trợ của giáo viên | Hoạt động của học sinh |
| **1. Sơ kết tuần**  \* Sơ kết tuần 2  - Từng tổ báo cáo.  - Lớp trưởng tập hợp ý kiến tình hình hoạt động của tổ, lớp trong tuần vừa qua.  - GV nhận xét chung. | - Tổ trưởng báo cáo tình hình tổ mình theo các nội dung sau: Rèn luyện đạo đức; học tập; nền nếp; TD, HĐTN..  - HS lắng nghe |
| \* Phương hướng tuần 3  - Tiếp tục ổn định, duy trì nền nếp quy định.  - Tiếp tục thực hiện tốt các nội quy của nhà trường đề ra.  - Tích cực học tập, rèn luyện.  - Tiếp tục duy trì các hoạt động: thể dục, vệ sinh tr­­ường, lớp xanh, sạch, đẹp và cả ý thức nói lời hay, làm việc tốt .... | - HS nghe, bổ sung ý kiến |
| **2. Hoạt động trải nghiệm.**  **a) Chia sẻ cảm xúc cá nhân sau trải nghiệm lần trước**.  - GV cho HS ngồi theo nhóm 4 kể cho nhau nghe những gì mình quan sát được về bạn ngồi cạnh, những gì mình thấy thú vị, bạn giống và khác mình ở điểm gì. | - HS cùng phát hiện ra những thói quen chung, sở thích chung của những thành viên trong nhóm. Những bạn có chung sở thích có thể đổi chỗ ngồi cạnh nhau để trò chuyện |
| **b) Hoạt động nhóm : Kết bạn**  - GV mời cả lớp ra ngoài sân trường xếp thành vòng tròn với từng cặp đôi đối mặt với nhau. Khi GV hô: “Bước một bước, gặp bạn mới”. HS bước sang phải để gặp một người bạn mới, chào hỏi, làm quen, hỏi thăm nhau.  - Gv cho hs lên chia sẻ về người bạn mới của mình:  + Bạn tên là gì?  + Em biết gì về bạn?  - GV kết luận: Chỉ cần thân thiện thì kết bạn sẽ không khó. | - Hs thực hiện.  - HS chia sẻ. |
| **4. Tổng kết và vĩ thanh**  - GV đề nghị HS trong thời gian học, chơi, tiếp tục quan sát bạn mình để thấy nhiều điều thú vị nữa ở bạn.  - VD: Bạn thích màu gì? Bạn thích làm gì vào giờ ra chơi? Bạn yêu thích đồ dung học tập nào? Bạn làm gì giỏi? Bạn hay lặp lại động tác gì, có thói quen gì,mình và bạn có gì giống và khác nhau….  - Gv lưu ý nhắc HS dung con mắt tích cực để nhìn bạn, tìm điểm thú vị, hay đẹp chứ không phải quan sát để tìm điểm xấu | - Hs lắng nghe, thực hiện. |

*Tuần 3:*

**HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐỀ**

**GIỜ HỌC GIỜ CHƠI**

**I. Mục** **tiêu:**

- Sau hoạt động trải nghiệm, học sinh nhận biết được những việc nên làm vào giờ học, những việc nên làm vào giờ chơi và biết cách điều chỉnh hành vi của mình cho phù hợp; Học sinh hiểu được tác dụng của việc lắng nghe tích cực rèn luyện sự tập trung các kỹ năng học tập nhưng nghe giảng, phát biểu xây dựng bài, ghi nhớ…

**II.Chuẩn bị:**

- Giáo viên: Bóng gai, sticker quà.

- Học sinh:SGK

**III. Các hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| Hỗ trợ của giáo viên | Hoạt động của học sinh |
| **1. Khởi động**: *Trò chơi “Lắng nghe và lặp lại”*  *-* Gv đề nghị HS tập trung lắng nghe và lặp lại tiếng vỗ tay của mình.  - Gv thực hiện nhiều phương án vỗ tay từ đơn giản đến phức tạp; vỗ 3 cái rời; vỗ 3 lần nhanh 2 lần chậm ….. cứ như thế khó dần lên.  + GV cũng có thể đề nghị HS đứng lên làm chủ trò để các bạn khác làm theo.  - Gv đưa câu hỏi thảo luận: “Vì sao chúng ta có thể lặp lại âm thanh người khác đã vỗ? (Lắng nghe, tập trung).  + Khi nào cần tập trung? Khi nào có thể thư giãn?  - Gv chốt ý, dẫn dắt vào chủ đề : “Giờ học, giờ chơi” | - HS lắng nghe GV hướng dẫn.  - HS lắng nghe GV vỗ tay và lặp lại.  - Một vài Hs làm quản trò.  - HS thảo luận, chia sẻ. |
| **2. Khám phá chủ đề**: “Giờ học, giờ chơi”  Mục tiêu: HS biết và nhắc lại những hoạt dộng của giờ học, giờ chơi để hiểu giờ chơi cần thư giãn, thoải mái và giờ học cần tập trung, không lẫn lộn hoạt động của giờ học, giờ chơi. | |
| - GV hướng dẫn HS một vài động tác thư giãn như: vươn vai, uốn người như con mèo, duỗi chân duỗi tay và hỏi HS về cảm giác khi làm những động tác đó.  - GV đề nghị cả lớp đứng dậy, cùng làm động tác theo hiệu lệnh: “Nghiêm! Nghỉ!”  Khi “Nghiêm” thì nhìn đằng trước, 2 tay ép thẳng theo người, các cơ căng lên, tập trung. Khi “Nghỉ” thì được phép chùng chân, thư giãn, tay để thoải mái ….. với hình ảnh đó, Gv đề nghị HS đóng góp ý kiến về sự khác nhau giữa giờ học và giờ chơi.  - Dùng bóng gai tung cho 5 HS, yêu cầu HS nói về những hoạt động có thể làm trong giờ chơi hoặc tên các trò chơi quen thuộc với HS. Dùng bóng gai tung cho 5 HS để nói về những hoạt động cần làm trong giờ học hoặc tên các môn học mà HS nhớ được.  - Gv cho hs quan sát tranh SGK và yêu cầu hs tìm hoạt động phù hợp với giờ học, hoạt động vào giờ chơi.  - Gv kết luận: Giờ học tập trung, giờ chơi thoải mái. | - HS lắng nghe GV hướng dẫn.  - HS đứng dậy thực hiện theo hiệu lệnh.  - HS nêu những hoạt động và tên trò chơi hoặc hoạt động trong giờ học.  - HS thực hiện theo nhóm đôi.  - Hs chia sẻ. |
| **3. Mở rộng và tổng kết chủ đề: “Người nghe tích cực”**  Mục tiêu: Hs được hướng dẫn và thực hiện được các thao tác để có thể lắng nghe tập trung và trở thành “người nghe tích cực”, rèn luyện kĩ năng học tập. | |
| - Gv lựa chọn một nội dung phân công công việc để nói với cả lớp khi HS đã hoàn toàn im lặng, đề nghị HS lắng nghe và ghi nhớ - nói chậm, rõ nhưng chỉ nói một lần, không nhắc đi nhắc lại. Ví dụ:  “Cuối buổi học các em sẽ vệ sinh lớp; nhiệm vụ của mỗi tổ như sau: tổ 1 kê lại bàn ghế; tổ 2 quét lớp; tổ 3 quét hiên, đổ rác.  - Gv yêu cầu HS nhắc lại nhiệm vụ của tổ mình. HS trả lời đồng thanh. Nếu có HS giơ tay, GV có thể mời 4, 5HS. Gv tặng sticker cho những HS nhớ được thông tin nhanh.  - Gv hỏi: “Có ai hỏi lại cô điều gì không?” Nếu không ai hỏi gì, GV giải thích sự quan trọng của việc hỏi lại. Nếu mình chưa hiểu điều gì, hoặc cần làm rõ hơn điều mình vừa nghe, rất nên hỏi lại.  - Gv chốt: Người biết lắng nghe, ghi nhớ và nếu chưa rõ, giơ tay hỏi lại chính là người nghe tích cực.  - Gv đặt câu hỏi thảo luận:  + Biểu hiện của lắng nghe tích cực là gì?  - GV nhận xét, kết luận:  + Biểu hiện thứ nhất là tập trung, mắt nhìn về phía người nói  + Biểu hiện thứ hai: Dỏng tai lên nghe  + Biểu hiện thứ ba: Bày tỏ sự đồng tình, cổ vũ người nói bằng cách gật đầu, phát ra âm thanh “ồ, à, a …” chứ không nhất thiết im lặng hoàn toàn, có thể vỗ tay khi người nói đã nói xong  + Biểu hiện thứ tư: Có thể đặt câu hỏi để hiểu rõ hơn hoặc có thể nói lên ý kiến của mình  + Và mục đích của việc lắng nghe là ghi nhớ.  - GV đọc lại đoạn phân công việc ở trên một lần nữa và lần này, yêu cầu cả lớp thể hiện mình là “Người Nghe Tích Cực” với các biểu hiện nêu trên. Ai làm được như vậy là người có khả năng tập trung cao trong học tập.  - Kết luận: cả lớp cùng nhắc lại “Giờ học tập trung, giờ chơi thoải mái”  **4. Cam kết hành động:** Thảo luận cùng bố mẹ  - GV yêu cầu HS về nhà kể cho bố mẹ, người thân các biểu hiện của người biết lắng nghe tích cực và phát hiện xem trong gia đình, ai là “Người nghe tích cực” nhất.  **5. Hoạt động nối tiếp:**  - Nhận xét giờ học.  - Dặn dò: | - HS lắng nghe  - HS nhắc lại yêu cầu của tổ mình.  - HS nêu ý kiến.  - HS lắng nghe.  - HS đóng góp ý kiến thông qua hoạt động trước đó:  - HS lắng nghe.  - Hs thực hiện.  - HS thực hiện tại nhà. |

**SINH HOẠT LỚP**

**I. Mục tiêu:**

**\*** Sơ kết tuần:

- HS thấy đ­­­­­ược ư­­­u, khuyết điểm của tuần 3. Từ đó đề ra hư­­­­­ớng phấn đấu, hoàn thành nhiệm vụ của tuần 4.

- Rèn thói quen nền nếp theo quy định

- GD HS yêu trường, yêu lớp, giúp đỡ bạn bè.

\* Hoạt động trải nghiệm:

- Học sinh chia sẻ về người bạn của mình sau khi đã quan sát bạn một thời gian.

- Tạo cảm xúc tích cực, vui vẻ giữa các thành viên trong lớp.

**II. Chuẩn bị**

- GV: Các tấm bìa màu sắc.

- Học sinh: SGK

**III. Các hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| Hỗ trợ của giáo viên | Hoạt động của học sinh |
| **1. Sơ kết tuần**  \* Sơ kết tuần 3  - Từng tổ báo cáo  - Lớp trưởng tập hợp ý kiến tình hình hoạt động của tổ, lớp trong vừa qua.  - GV nhận xét chung. | - Tổ trưởng báo cáo tình hình tổ mình theo các nội dung sau: Rèn luyện đạo đức; học tập; nền nếp; TD, HĐTN.  - HS lắng nghe |
| \* Phương hướng tuần 4.  - Tiếp tục ổn định, duy trì nền nếp quy định.  - Tiếp tục thực hiện tốt các nội quy của nhà trường đề ra.  - Tích cực học tập, rèn luyện.  - Tiếp tục duy trì các hoạt động: thể dục, vệ sinh tr­­ường, lớp xanh, sạch, đẹp và cả ý thức nói lời hay, làm việc tốt .... | - HS nghe, bổ sung ý kiến  - HS lắng nghe. |
| **2. Hoạt động trải nghiệm.**  **a) Chia sẻ cảm xúc cá nhân sau trải nghiệm lần trước**.  - GV cho HS ngồi theo nhóm 4 kể cho nhau nghe những gì mình quan sát được ở nhà, ai là người nghe tích cực nhất nhà mình theo đánh giá của hs. | - HS ngồi chia sẻ theo nhóm 4. |
| **b) Hoạt động nhóm: Làm theo hiệu lệnh tiếng chuông**  - Giáo viên thống nhất trước về hiệu Lệnh tập hợp bằng chuông hoặc tiếng vỗ tay, nhắc nhở học sinh khi chạy về lớp không quá vội, không xô đẩy nhau biết giữ an toàn. Khi hiệu lệnh vang lên học sinh chạy về lớp ngồi đúng vị trí của mình.  - Giáo viên nhiều lần cho “giải tán” và “tập trung” theo hiệu lệnh. Những lần sau giáo viên cho học sinh giải tán lâu 2 đến 3 phút nhưng thông báo trước - trước khi công chuông, giáo viên nói to “Sắp hết giờ!” 30 giây sau mới rung chuông.  - Tổ nào nhiều lần tập trung nhanh hơn, tổ ấy chiến thắng và nhận được sticker.  - Gv hỏi:  + Đang chơi mà phải tập trung, em thấy có khó không?  + Nếu được báo trước sắp hết giờ, em thấy tập trung có dễ hơn không?  - GV kết luận. | - Hs lắng nghe.  - HS thực hiện theo yêu cầu của quản trò.  - Hs trả lời cá nhân. |
| **3. Tổng kết và vĩ thanh**  - GV đề nghị HS vẽ và tô màu một chiếc huy hiệu để tặng cho “người nghe tích cực của gia đình” | - Hs lắng nghe, thực hiện. |

*Tuần 4:*

**HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐỀ**

**ANH EM MỘT TRƯỜNG**

**I. Mục** **tiêu:**

- HS tích cực tham gia các hoạt động giáo dục của Sao Nhi đồng và của nhà trường.

- HS dần có tình cảm đoàn kết, gắn bó với ngôi trường thông qua việc điều chỉnh mối quan hệ lớn – bé trong trường, tạo mối quan hệ đa dạng cho học sinh tiểu học, giảm bớt hiện tượng “bắt nạt học đường”.

- HS có thể nhớ được tên và mặt một số anh, chị lớp lớn hơn để chào hỏi khi gặp ở sân trường.

**II.Chuẩn bị:**

- GV: Giấy A4, sợi dây len nhiều màu, dài khoảng 15cm, số lượng gấp đôi lượng học sinh của lớp.

- HS: màu vẽ hoặc bút dạ, bút chì màu.

**III. Các hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| Hỗ trợ của giáo viên | Hoạt động của học sinh |
| **1. Khởi động**: **Cùng hát với Sao Nhi đồng**  **-** GV tập trung học sinh thành từng tổ, từng Sao, giải thích về hoạt động Sao Nhi đồng. Mỗi tổ (chính là mỗi Sao) đứng thành vòng tròn, cùng nhau hát một bài vui vui. | - HS lắng nghe  - HS hát múa |
| **2. Khám phá chủ đề**: **“Đặt tên và vẽ biểu tượng cho Sao Nhi đồng”**  **Mục tiêu:** HS cùng nghĩ tên và trang trí tờ giấy ghi tên Sao của mình bằng hình ảnh biểu tượng cho Sao; tự hào về tập thể nhỏ của mình. | |
| -GV phát giấy, cho mỗi tổ.  - Mỗi tổ ngồi ngoài trời hoặc ở sảnh hành lang., cùng nhau nghĩ và vẽ tên Sao Nhi đồng của mình. GV đi đến từng nhóm, hỗ trợ khi cần thiết.  - GV giới thiệu, sẽ có các anh chị phụ trách Sao Nhi đồng từ lớp 5 xuống hoạt động cùng các em.  - GV đặt câu hỏi: “Chúng ta sẽ nói gì với anh/ chị ấy? Chúng ta có nên ủng hộ anh/ chị ấy không? Như thế nào?”  **Kết luận:** Các Sao hô to tên Sao Nhi đồng của mình, cảm thấy tự hào. | - Lắng nghe.  - HS nghĩ và vẽ tên sao Nhi đồng của mình.  - HS lắng nghe  - HS trả lời. |
| **3. Mở rộng và tổng kết chủ đề: “Kết nghĩa anh chị em”**  Mục tiêu: HS hai lớp kết bạn, kết nghĩa anh chị em bằng một trò chơi kết nghĩa trên nền một bài hát. Âm nhạc sẽ giúp các em vượt qua ngần ngại để làm quen với nhau. | |
| - Mời một lớp 5 đến giao lưu cùng các em HS lớp 1  - Hoạt động được tổ chức ngoài trời hoặc ở sảnh hành lang.  - Cả lớp xếp thành hàng đôi, từng đôi anh/ chị em nắm tay nhau đưa lên cao, tạo thành mái vòm. Hai hoặc ba người đứng lẻ (GV làm mẫu) sẽ lần lượt chạy theo nhau từ cuối hàng lên, đi giữa mái vòm bằng tay, chọn nhanh cho mình một bạn, với lấy tay bạn ấy và kết thành đôi, chạy lên trên hàng đầu, nhanh chóng lặp lại hành trình tìm bạn giống GV. Trong quá trình đó, các bạn cùng hát một bài (*Ví dụ: “Lớp chúng ta đoàn kết”)* hoặc bật một bài nhạc bất kì. Hết một bài thì xuay ngược đội hình lại để chơi vòng 2, vòng 3.  - Khi bài hát dừng sau 3 vòng (nếu có thời gian có thể chơi 4 vòng), những ai đang nắm tay nhau sẽ trở thành anh em hoặc chị em kết nghĩa.  - GV tặng cho mỗi người một sợi len màu.  - Các cặp đôi anh chị em hỏi tên nhau, quan sát để nhớ mặt nhau và trò chuyện để biết thêm về nhau (*thích ăn món gì, thích làm gì…)*  ***Kết luận:*** Chung mái trường – Là anh em! | - HS thực hiện.  - HS đóng góp ý kiến thông qua hoạt động trước đó:  - Các cặp đôi anh chị em sẽ buộc vào cổ tay nhau kèm một lời chúc: “Anh chúc em…”, “Chị chúc em…”, “Em chúc chị…”, “Em chúc anh…” |
| **4. Cam kết hành động:**  - GV đề xuất cùng lập tủ sách chung cho hai lớp, đề nghị các anh chị em về nhà nghĩ tên cho tủ sách (ví dụ: “Tủ sách anh em”) và tìm một cuốn sách cũ để cuối tuần mang tới đóng góp cho tủ sách.  **5. Hoạt động nối tiếp:**  - Nhận xét giờ học.  - Dặn dò: | - Hs thực hiện. |

**SINH HOẠT LỚP**

**I. Mục tiêu:**

**\*** Sơ kết tuần:

- HS thấy đ­­­­­ược ư­­­u, khuyết điểm của tuần 4. Từ đó đề ra hư­­­­­ớng phấn đấu, hoàn thành nhiệm vụ của tuần 5.

- Rèn thói quen nền nếp theo quy định

- GD HS yêu trường, yêu lớp, giúp đỡ bạn bè.

\* Hoạt động trải nghiệm:

- HS chia sẻ cảm xúc sau tiết trải nghiệm trước và cùng nhau xây dựng tủ sách.

**II. Chuẩn bị**

- GV: Nội dung, sgv.

- Học sinh: sách, đồ dùng trang trí tủ sách.

**III. Các hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| Hỗ trợ của giáo viên | Hoạt động của học sinh |
| **1. Sơ kết tuần**  \* Sơ kết tuần 4  - Từng tổ báo cáo  - Lớp trưởng tập hợp ý kiến tình hình hoạt động của tổ, lớp trong tuần vừa qua.  - GV nhận xét chung. | - Tổ trưởng báo cáo tình hình tổ mình theo các nội dung sau: Rèn luyện đạo đức; học tập; nền nếp; TD, HĐTN.  - HS lắng nghe |
| \* Phương hướng tuần 5.  - Tiếp tục ổn định, duy trì nền nếp quy định.  - Tiếp tục thực hiện tốt các nội quy của nhà trường đề ra.  - Tích cực học tập, rèn luyện.  - Tiếp tục duy trì các hoạt động: thể dục, vệ sinh tr­­ường, lớp xanh, sạch, đẹp và cả ý thức nói lời hay, làm việc tốt .... | - HS nghe, bổ sung ý kiến  - HS lắng nghe. |
| **2. Hoạt động trải nghiệm.**  **a) Chia sẻ cảm xúc cá nhân sau trải nghiệm lần trước**.  - HS ngồi theo tổ thành vòng tròn và nhắc lại tên Sao Nhi đồng của mình.  - Bàn nhau việc chuẩn bị đón anh chị phụ trách Sao Nhi đồng xuống nhận Sao.  - Cùng nhau nhớ lại anh/chị kết nghĩa của mình, chia sẻ với nhau – đã gặp anh chị hay chưa, có nhận ra anh/ chị không… | - HS ngồi chia sẻ theo tổ.  - HS chia sẻ. |
| **b) Hoạt động nhóm**  - GV liên lạc với GV của lớp 5 đã giao lưu với lớp mình buổi trước để nhận sách các anh chị gửi cho các em. GV nhận sách HS đem tới.  - GV đề nghị học sinh đưa ra các phương án đặt tên cho tủ sách và HS cùng bình chọn. Tên nào được HS giơ tay bình chọn nhiều nhất, tủ sách sẽ được đặt tên như vậy.  - GV phân công công việc cho từng tổ: tô màu lên tủ sách; cắt hoa; dán hoa lên tủ sách hoặc làm dây hoa để treo; dùng khăn ẩm lau tủ/ giá sách; xếp sách lên ngăn…  **Kết luận:** GV đề nghị HS phân công một vài bạn bạn viết, vẽ lời cảm ơn gửi các anh chị lớp 5. Thật vui vì có anh, có chị trong trường, đoàn kết và yêu thương. | - HS nêu ý kiến  - HS thực hiện trang trí tủ sách và sắp xếp sách ngăn nắp.  - HS lắng nghe |
| **3. Tổng kết và vĩ thanh**  - Cùng hứa với nhau, sẽ tiếp tục quyên góp sách và mượn sách về nhà đọc khi đã biết đọc thông thạo hoặc nhờ bố mẹ đọc cho nghe ở nhà.  - GV hỗ trợ HS làm thẻ mượn sách và hướng dẫn cách ghi tên mượn sách. | - Hs lắng nghe, thực hiện. |

Tuần 5

**HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐỀ**

**VẺ NGOÀI CỦA EM**

**I. Mục** **tiêu:**

-Học sinh mô tả được hình thức bê ngoài của bản thân bằng lời nói và ngôn ngữ cơ thể.

- Học sinh nhân ra được vẻ khác biệt của mình và tự hào về điều đó.

**II.Chuẩn bị:**

- Tấm gương nhỏ, kích thước tối ưu là to bằng hoặc hơn một nắm tay, một tấm bìa vuông, một tấm hình oval, một tấm tròn.

**III. Các hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| Hỗ trợ của giáo viên | Hoạt động của học sinh |
| **1. Khởi động**:  \* Trò chơi: “Hoàng đế cần gặp...?”  - GV nêu luật chơi: GV vào vai Hoàng đế khi cần gặp ai, “ngài” nói “Ta cần gặp…”  - GV lần lượt nói theo đặc điểm bề ngoài của học sinh trong lớp.  + Ta cần gặp những người tóc dài.  + Ta cần gặp những người tóc ngắn.  + Ta cần gặp những người tròn trịa.  + Ta cần gặp người thanh mảnh.  …  - Trò chơi diễn ra 5-6 vòng,  - GV tặng sticker cho những HS chạy nhanh lên gặp Hoàng đế.  - GV giải thích cho học sinh về những từ nhận xét vẻ ngoài của con người, sao cho có cách nhìn và cảm xúc tích cực. (vd: dùng từ tròn trịa thay vì béo ị ) | - HS lắng nghe  - HS thấy yêu cầu của hoàng đế giống với mình thì chạy lên gặp Hoàng đế. |
| **2. Khám phá chủ đề**:  **Hoạt động 1: “Soi gương”**  **Mục tiêu:** Hs nhận ra đặc điểm khác biệt nổi bật của mình và nói ra được điều đó, tự hào về điều đó. Hoạt động vui nhộn tạo cảm xúc tích cực, tự tin vẻ bề ngoài, dù là hình dạng thế nào gương mặt mình đều có nét đáng yêu. | |
| - GV cho mỗi tổ một chiếc gương để soi.  - GV đặt câu hỏi thảo luận:  + Em thấy mình cười hay mếu xinh hơn?  + Khi mình làm mặt tức giận, nhìn mình như thế nào?  - GV đưa ba tấm bìa hình tròn, vuông, oval và giải thích đặc điểm gương mặt từng người.  + Người có cằm vuông thường có gương mặt giống hình vuông.  + Người có mặt thon hình oval hay còn gọi là “trái xoan”. Ngày xưa dùng từ “búp sen” vì gương mặt cô gái khi quấn khăn giống hình búp sen.  - GV tự nhận xét gương mặt mình sau khi ngắm gương.  - Cho hs nhận xét về khuôn mặt của mình.  *Kết luận:* Gương mặt mỗi người có đặc điểm riêng (khuôn mặt tròn, vuông, trái xoan; lông mi ngắn, dài, nụ cười, má lúm, răng…). Khi soi gương, mình cười sẽ xinh hơn khi cau có… | - HS trong tổ lần lượt ngắm mình trong gương và làm các động tác: mỉm cười, nheo mắt, lè lưỡi,..  - HS thảo luận và trả lời câu hỏi.  - HS lắng nghe  - HS lắng nghe  - HS nhận xét hình dạng khuôn mặt mình: tròn, vuông hay trái xoan.  - HS lắng nghe |
| **Hoạt động 2: Bài thơ Gương mặt em.**  Bài thơ vui cho thông điệp tích cực về vẻ bề ngoài của mỗi học sinh. | |
| - GV đọc trước cho HS nghe bài thơ ngắn về gương mặt rồi hướng dẫn cả lớp vừa đọc vừa diễn tả:  Mặt tròn – xinh xắn.  Mặt vuông – thật thà.  Mặt như cánh hoa.  Búp sen rạng rỡ.  Hoa nào cũng nở.  Hoa nào cũng xinh.  Tất cả chúng mình.  Cùng khen nhau nhé!  - GV cho HS đọc 2 – 3 lần. Sau đó đọc nối tiếp từng câu.  - Yêu cầu học sinh thảo luận theo nhóm đôi. Hỏi và trả lời: Em cảm thấy mình giống ai trong gia đình?  - GV gọi 3 - 4 cặp đôi đứng trước lớp hỏi đáp nhau.  *Kết luận:* Gương mặt là cha mẹ cho mình, dù mang hình hài nào cũng đáng tự hào | - Hs đọc và làm theo gv.  - Hai bàn tay để thành vòng tròn trước mặt.  - Hai bàn tay đặt ngang dưới cằm.  - Hai bàn tay ngửa lên đỡ cằm.  - Hai bàn tay ngửa lên đỡ cằm.  - Lúc lắc đầu sang hai bên.  - Lúc lắc đầu sang hai bên.  - Vỗ tay.  - Vỗ tay.  - HS đọc thơ nói tiếp câu.  - Học sinh hỏi và trả lời với nhau. |
| **3. Mở rộng và tổng kết chủ đề:** Trò chơi “Bí danh”  Mục tiêu: HS tự cảm nhận về hình thức bên ngoài của mình, không ngại nói đến đặc điểm khác biệt về chiều cao, cân nặng hoặc thói quen, tác phong của mình, tự nhận mình giống một con vật yêu thích nào đó. | |
| - GV cùng HS nhắc lại đặc điểm bề ngoài các con vật: sói nanh nhọn, mèo mũi đỏ, thỏ tai dài…  - GV chia lớp thành 3 tổ.  - GV hướng dẫn nói theo mẫu: cô nàng/ anh chàng + danh từ và tính từ miêu tả, nói tên nhân vật, con vật thấy giống hoặc thích được giống nó.  Ví dụ: Chào các bạn, tớ tên là mèo con (vì bé xinh xinh và yểu điệu), hươu cao cổ ( vì rất cao), mèo ú Đô – rê – mon (vì người tròn trịa)….  + Tớ là cô nàng/ anh chàng mắt tròn (má phính, răng sún, tóc dài,…)  - Những học sinh lúng túng GV hỗ trợ kịp thời.  Kết luận: Ai cũng có nét đáng yêu của mình khiến người khác nhớ tới. Những bí danh được đặt dựa trên nét thú vị bên ngoài. Chúng ta nên tự hào về vẻ bề ngoài của mình. | - HS nhắc lại đặc điểm của các con vật.  - HS ngồi vòng tròn theo từng tổ hoặc đội nói tên bí danh lần lượt của mình cho bạn nghe. |
| **4. Cam kết hành động:**  - GV phát tờ bìa thu hoạch cho HS.  **5. Hoạt động nối tiếp:**  - Nhận xét giờ học.  - Dặn dò: | - HS về soi gương và tự vẽ mình. |

**SINH HOẠT LỚP**

**I. Mục tiêu:**

**\*** Sơ kết tuần:

- HS thấy đ­­­­­ược ư­­­u, khuyết điểm của tuần 5. Từ đó đề ra hư­­­­­ớng phấn đấu, hoàn thành nhiệm vụ của tuần 6.

- Rèn thói quen nền nếp theo quy định

- GD HS yêu trường, yêu lớp, giúp đỡ bạn bè.

\* Hoạt động trải nghiệm:

- HS biết chia sẻ cảm xúc sau tiết trải nghiệm trước và cùng nhau kể về dáng vẻ bên ngoài của mình, ai cũng tự tin và nhìn vẻ bề ngoài của người khác bằng góc nhìn tích cực, phát hiển điều thú vị ở hình thức ở bạn mình.

**II. Chuẩn bị**

- GV: Bóng gai, kẹp.

- Học sinh: sách, đồ dùng trang trí tủ sách.

**III. Các hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| Hỗ trợ của giáo viên | Hoạt động của học sinh |
| **1. Sơ kết tuần**  \* Sơ kết tuần 5.  - Từng tổ báo cáo  - Lớp trưởng tập hợp ý kiến tình hình hoạt động của tổ, lớp trong tuần vừa qua.  - GV nhận xét chung. | - Tổ trưởng báo cáo tình hình tổ mình theo các nội dung sau: Rèn luyện đạo đức; học tập; nền nếp; TD, HĐTN.  - HS lắng nghe |
| \* Phương hướng tuần 6.  - Tiếp tục ổn định, duy trì nền nếp quy định.  - Tiếp tục thực hiện tốt các nội quy của nhà trường đề ra.  - Tích cực học tập, rèn luyện.  - Tiếp tục duy trì các hoạt động: thể dục, vệ sinh tr­­ường, lớp xanh, sạch, đẹp và cả ý thức nói lời hay, làm việc tốt .... | - HS nghe, bổ sung ý kiến  - HS lắng nghe. |
| **2. Hoạt động trải nghiệm.**  **a) Chia sẻ cảm xúc cá nhân sau trải nghiệm lần trước**.  - GV yêu cầu HS đặt tranh tự họa của mình đặt trên mặt bàn. Yêu cầu 2 bạn cùng bàn đổi bức tranh cho nhau để nhận xét bài vẽ của nhau.  - GV nhận xét, khen ngợi | - 3 – 4 cặp đôi lên bảng chia sẻ bức ảnh tự họa của bạn mình.  - HS nhận xét |
| **b) Hoạt động nhóm - Triển lãm tranh tự họa và giới thiệu mình qua tranh**  - GV hướng dẫn HS chăng dây gai trong lớp.  - GV đi đến các tổ để ngắm tranh và chụp ảnh.  - GV khen ngợi những bức tranh đẹp.  - Kết luận: Mỗi tập thể đều có nhiều thành viên “”góp mặt”. Những gương mặt của từng người làm tổ thêm vui, lớp thêm vui. | - HS chăng dây mỗi tổ 1 góc và dùng kẹp để kẹp tranh lên dây.  - Mỗi HS tự giới thiệu về mình với các thành viên trong tổ qua bức vẽ.  - HS lắng nghe, ghi nhớ. |
| **3. Tổng kết và vĩ thanh**  - GV hướng dẫn học sinh dùng những bức tranh tự họa ấy để trang trí lớp.  - GV nhận xét tiết học. | - Hs lắng nghe, thực hiện. |